TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2024/QĐST-HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 18 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 305/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị N, sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Ông La Bảo T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thạch Thị N và ông La Bảo T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Thị N và ông La Bảo T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: La Tuyết A sinh năm 2001 đã trưởng thành nên bà Thạch Thị N và ông La Bảo T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Thạch Thị N và ông La Bảo T thống nhất giao hai người con chung tên La Sĩ Nguyên sinh ngày 22/4/2007

và La Nguyên H sinh ngày 10/4/2009 cho bà Thạch Thị N tiếp tục nuôi dưỡng (đây cũng phù hợp nguyện vọng của cháu La Sĩ N1 và La Nguyên H muốn được sống chung với bà Thạch Thị N).

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự đã được giải thích về quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Bà Thạch Thị N đủ điều kiện, khả năng nuôi dưỡng con chung nên tự nguyện không yêu cầu ông La Bảo T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

Về tài sản chung: Bà Thạch Thị N và ông La Bảo T thống nhất không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Thạch Thị N và ông La Bảo T khai không có, không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Thạch Thị N tự nguyện chịu số tiền là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0008827 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè. Bà Thạch Thị N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thành Tú